

Số: 1329/QĐ-UBND

Kon Tum, ngày 25 tháng 12 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt danh sách hưởng chế độ BHYT đối với đối tượng tham gia làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, Lào sau 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc theo Quyết định 62/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc; Thông tư liên tịch số 01/2012/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC của Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Công văn số 1647/SLĐTBXH-NCC ngày 21/12/2015,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh sách được hưởng chế độ Bảo hiểm y tế đối với 31 trường hợp là đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ (có danh sách kèm theo).

Thời gian hưởng chế độ Bảo hiểm y tế: từ ngày 01/01/2016

**Điều 2.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện Đăk Hà, Đăk Tô, Ngọc Hồi, Sa Thầy và các ông, bà có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận: *na*

- Như Điều 2;
- Bộ Lao động - TBXH (B/cáo);
- Bộ Tài chính (B/cáo);
- Đ/c PCT phụ trách VX;
- Đ/c PVP phụ trách VX;
- Lưu VT, VX<sub>2</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*Trần Thị Nga*  
**Trần Thị Nga**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH HƯỞNG CHẾ ĐỘ BẢO HIỂM Y TẾ**

(Kèm theo Quyết định số **1329** /QĐ - UBND, ngày **25** / 12 /2015 của UBND tỉnh Kon Tum)

| Số TT | Họ và tên       | Năm sinh | Giới tính | Quê quán                               | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú         | Nơi đăng ký khám chữa bệnh ban đầu               |
|-------|-----------------|----------|-----------|----------------------------------------|----------------------------------------|--------------------------------------------------|
| 01    | A I Yêng        | 1964     | Nam       | Xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum | Xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum | Trạm Y tế xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum |
| 02    | A Un            | 1964     | Nam       | Xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum | Xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum | Trạm Y tế xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum |
| 03    | A Ngũ           | 1962     | Nam       | Xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum | Xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum | Trạm Y tế xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum |
| 04    | A Thim          | 1955     | Nam       | Xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum | Xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum | Trạm Y tế xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum |
| 05    | Nguyễn Ngọc Kim | 1963     | Nam       | Tam Trà, Núi Thành, Quảng Nam          | Xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum | Trạm Y tế xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum |
| 06    | A Ôn            | 1958     | Nam       | Xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum | Xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum | Trạm Y tế xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum |
| 07    | Y Y             | 1959     | Nữ        | Xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum | Xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum | Trạm Y tế xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum |
| 08    | A Chê           | 1955     | Nam       | Xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum | Xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum | Trạm Y tế xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum |
| 09    | A Hir           | 1952     | Nam       | Xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum | Xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum | Trạm Y tế xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum |

ha



|    |                      |      |     |                                        |                                        |                                                  |
|----|----------------------|------|-----|----------------------------------------|----------------------------------------|--------------------------------------------------|
| 10 | A Piuh               | 1964 | Nam | Xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum | Xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum | Trạm Y tế xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum |
| 11 | A Ber                | 1963 | Nam | Xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum | Xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum | Trạm Y tế xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum |
| 12 | Y Đu                 | 1954 | Nữ  | Xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum | Xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum | Trạm Y tế xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum |
| 13 | A Thung              | 1960 | Nam | Xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum | Xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum | Trạm Y tế xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum |
| 14 | A Sim                | 1944 | Nam | Xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum | Xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum | Trạm Y tế xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum |
| 15 | Pha Lan Phi Uch      | 1955 | Nam | Xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum | Xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum | Trạm Y tế xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum |
| 16 | A Sít                | 1957 | Nam | Xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum | Xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum | Trạm Y tế xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum |
| 17 | A Dim                | 1949 | Nam | Xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum | Xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum | Trạm Y tế xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum |
| 18 | Nguyễn Duy Lơ (Tịnh) | 1962 | Nam | Chi Lăng, Hưng Hà, Thái Bình           | Xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum | Trạm Y tế xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum |
| 19 | A Nghiệp             | 1944 | Nam | Xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum | Xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum | Trạm Y tế xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum |
| 20 | Y Thí                | 1957 | Nữ  | Xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum | Xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum | Trạm Y tế xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum |



na

|    |               |      |     |                                        |                                             |                                                            |
|----|---------------|------|-----|----------------------------------------|---------------------------------------------|------------------------------------------------------------|
| 21 | A Thôn        | 1955 | Nam | Xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum | Xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum      | Trạm Y tế xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum           |
| 22 | Chu Đình Việt | 1959 | Nam | Tân Quang, Ninh Giang, Hải Dương       | Xã ĐăkHRing, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum     | Phòng Khám đa khoa xã ĐăkHRing, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum |
| 23 | Lò Văn Hùng   | 1960 | Nam | Lai Châu, Sơn La                       | Xã Kon Đào, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum      | Trạm Y tế xã Kon Đào, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum           |
| 24 | Đoàn Văn Huê  | 1957 | Nam | Phú Lộc, Thừa Thiên - Huế              | Xã Kon Đào, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum      | Trạm Y tế xã Kon Đào, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum           |
| 25 | Trần Văn Long | 1959 | Nam | Kỳ Anh, Hà Tĩnh                        | Thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum | Trạm Y tế thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum      |
| 26 | Bùi Văn Như   | 1965 | Nam | Đà Bắc, Hòa Bình                       | Xã Sa Loong, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum   | Trạm Y tế xã Sa Loong, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum        |
| 27 | Xa Văn Thức   | 1965 | Nam | Đà Bắc, Hòa Bình                       | Xã Sa Loong, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum   | Trạm Y tế xã Sa Loong, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum        |
| 28 | Đinh Văn Độ   | 1958 | Nam | Đà Bắc, Hòa Bình                       | Xã Sa Loong, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum   | Trạm Y tế xã Sa Loong, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum        |
| 29 | Bùi Văn Đường | 1964 | Nam | Đà Bắc, Hòa Bình                       | Xã Sa Loong, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum   | Trạm Y tế xã Sa Loong, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum        |
| 30 | Nguyễn Văn Lý | 1963 | Nam | Đà Bắc, Hòa Bình                       | Xã Sa Loong, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum   | Trạm Y tế xã Sa Loong, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum        |
| 31 | Lường Văn Ân  | 1960 | Nam | Đà Bắc, Hòa Bình                       | Xã Đăk Kan, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum    | Trạm Y tế xã Đăk Kan, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum         |

KON

22